TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – HÀ NỘI
*Số:**295**/2026/QĐ-HNGĐ*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phúc Thịnh, ngày 20 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 213/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức H**, sinh ngày 20/9/1995

Căn cước công dân số 038095002263, cấp ngày 09/09/2022 tại Cục Q về TTXH.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã K, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thu H1**, sinh ngày 22/11/2001

Căn cước công dân số: 001301025237, cấp ngày 18/12/2021 tại Cục Q về TTXH.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã K, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Trích lục kết hôn số 449/TLKH-BS ngày 02/03/2026 tại UBND xã K, TP Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Có 03 con chung tên là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 30/7/2020; Nguyễn Đức D, sinh ngày 22/7/2022; Nguyễn Hà L, sinh ngày 01/10/2023. Ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Đức D cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Hà L cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào phải đóng góp nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; công sức; công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005428 ngày 09/03/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại anh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 7 - HN .*
- *Phòng THADS khu vực 7.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

THẨM PHÁN

Tô Thanh Phong